

B, ngày 20 tháng 11 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ B, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 6 Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 96/2024/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 11 năm 2024 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

**Người yêu cầu:**

1/ Họ và tên chồng: Ông Thạch Trung Tr, sinh năm: 1980.

CCCD số: 070080007254; Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội.

Địa chỉ thường trú: Tổ 1, khu phố H, phường P, thị xã B, tỉnh Bình Phước.

2/ Họ và tên vợ: Bà Nguyễn Thị H1, sinh năm: 1987.

CCCD số: 038187013376; Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội.

Địa chỉ thường trú: Tổ 41, Khu phố 4C, phường A, Thành phố B, tỉnh Đồng

Nai

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 12/11/2024, ông Thạch Trung Tr và bà Nguyễn Thị H1 thừa nhận có mâu thuẫn trong hôn nhân, vợ chồng bất đồng quan điểm, dẫn đến tình cảm không thể hàn gắn, không thể chung sống với nhau, mục đích hôn nhân không đạt được, nên thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Thạch Trung Tr và bà Nguyễn Thị H1 không có con chung.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

[4] Về lệ phí: Ông Thạch Trung Tr và bà Nguyễn Thị H1 tự nguyện chịu tiền lệ phí theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận ông Thạch Trung Tr, sinh năm 1980 và bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1987 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Thạch Trung Tr và bà Nguyễn Thị H1 chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí mà ông Thạch Trung Tr và bà Nguyễn Thị H1 đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0002266 ngày 12/11/2024 của Chi cục thi hành án Dân sự thị xã B.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND phường Phú Thịnh;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Trần Ngọc Mai Phương**